



# Đại Tông Lâm Phật Giáo

# SUKHĀVATĪ

## Buddhist Monastic Institute

SỐ 21 - 2/2011

DO TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ PHÁT HÀNH

**Trong số này:**

Lời ngỏ .....	1
Buổi cơm gầy quý ....	2
Lời Cảm ơn .....	4
Chuyện Thiền môn ...	4
Thơ Khổ Vui ....	11
Danh sách ủng hộ Đại Tông Lâm Phật giáo ...	11
Lời cảm tạ ...	12

LIÊN LẠC  
TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ  
365 Victoria Street  
Wetherill Park  
NSW 2164, Australia  
Tel: (02) 9725 2324  
Fax: (02) 9725 5385

Email: [phuchoe@phuchoe.org](mailto:phuchoe@phuchoe.org)

ĐẠI TÔNG LÂM  
PHẬT GIÁO  
130 Nardoo Rd  
Peats Ridge NSW 2250  
Tel:  
**(02) 4373 1563**

**LỜI NGỎ**

**Kính bạch Chư Tôn Đức Tăng Ni,  
Kính thưa Quý đồng hương Phật tử,**

Hương vọng mùa xuân là hương vọng những cái gì tươi đẹp hạnh phúc nhất trong cuộc đời. Sống trong thế giới hiện tượng sinh diệt vô thường biến thiên đau khổ, người ta muốn vươn lên đi tìm một cái gì đó cao đẹp quý giá hơn. Hiện tượng vô thường biến đổi của thời gian và không gian làm cho người ta lúc nào cũng hồi hải quay cuồng điên đảo theo nhịp sống. Một nhịp sống luôn hướng tới trong sự tương tranh sống còn. Đầu óc con người như dây đặc những con số tính toán, lo âu và sợ hãi.

Xã hội ngày nay đang trên đà văn minh mà sự tiến triển của nó ngày càng biến con người thành những cái máy không hơn không kém. Con người không bao giờ biết dừng lại trong việc chạy đua tranh giành chiếm đoạt vật chất. Đời sống tinh thần như bị lãng quên. Đạo đức nhân bản ngày càng sa sút bị tuột dốc thê thảm nếu không muốn nói là đưa xuống hàng thứ yếu. Sống trong một xã hội mà vật chất và tinh thần mất thế quân bình, tất nhiên xã hội sẽ không sao tránh khỏi sự nổi loạn đảo điên gây nên thảm họa cho nhau. Hiện trạng này đã và đang xảy ra nhan nhản hàng ngày. Đó là một hậu quả tang thương, bởi do con người thiếu sự quán chiếu kiểm chứng nội tại. Con người mãi làm nô lệ cho những dục vọng vô minh sai sử, để rồi tạo thành nổi bất an loạn lạc cho cả thế giới ngày nay.



*Lưu  
niệm  
khóa  
Tu  
trên  
Đại  
Tông  
Lâm  
ngày  
2.1.2011*

Đạo Phật từ ngàn xưa đã hướng dẫn con người đi theo con đường phát triển tâm linh và khéo biết hài hòa dung thông trong cuộc sống. Một cuộc sống phải được quân bình giữa hai yếu tố quan trọng vật chất và tinh thần. Có thể, thì đời sống con người mới có cùng một nhịp điệu vươn lên và tạo nên sự sống cân bằng tiến đến một nền văn minh thực sự hoàn hảo. Muốn thế, thiết nghĩ, cảnh trí thiên nhiên cũng đóng một vai trò và vị thế quan trọng trong sự nuôi dưỡng đời sống tâm linh.

Ý thức đến sự phát huy và làm nền cho thể đứng tạo nên tinh thần đạo đức nhân bản vững chắc, suốt bao nhiêu năm qua, Ban kiến thiết (BKT) Đại Tông Lâm Phật Giáo dưới sự chỉ đạo của Hòa Thượng Tông Trưởng Tổ Đình Phước Huệ, đã tận lực quyết tâm xây dựng từng bước hình thành. Vì đây là một công trình mang tính kiến tạo lâu dài, nên BKT đã gặp rất nhiều trở ngại khó khăn qua từng giai đoạn xây dựng. Tuy nhiên, vì sự lợi ích chung cho mọi người nhất là đối với một xã hội đa văn hóa Úc, BKT đã quyết tâm kiên nhẫn vượt qua tất cả để sớm được hoàn thành theo ý nguyện.

Mỗi một năm đi qua đánh dấu một vài thành quả khiêm tốn đạt được. Công đức đóng góp này phải nói là do sự quan tâm chiều chuộng của chư Tôn Đức Tăng Ni và toàn thể quý đồng hương Phật tử. Mặc dù hiện nay, BKT đang gặp trở ngại khó khăn về mặt tài chánh cũng như một vài dữ kiện đối với chánh quyền sở tại. Tuy nhiên, không phải vì thế mà những dự kiến chương trình xây cất lại không tiến hành. Tuy cảnh duyên tuy có chậm lại trong công việc xây cất, nhưng BKT vẫn quyết tâm hướng tới thực hiện cho kỳ được. Nhưng nếu muốn hoàn thành sớm hơn theo ý nguyện, BKT thành tâm tha thiết kêu gọi sự nhiệt tình đóng góp tài và vật lực của toàn thể chư Tôn liệt vị. Nhân đây BKT xin chân thành ghi nhận công đức đóng góp của Chư Tôn Đức Tăng Ni và quý đồng

hương Phật tử đã nhiệt tâm hưởng ứng đóng góp từ trước tới nay.

Nhân dịp xuân về, trước thềm năm mới, chúng tôi xin chân thành nguyện cầu Phật lực gia hộ cho chư Tôn Đức Tăng Ni cùng toàn thể quý ân nhân đồng hương Phật tử một năm mới phước trí nghiêm minh, thân tâm thường lạc, vạn sự hanh thông, kiết tường như ý.

**Nhóm Phật Tử thiện nguyện  
& Bữa cơm chay gây quỹ xây dựng  
Đại Tông Lâm**

Đã lâu lắm chùa Phước Huệ hôm nay - 5/10/2010 - mới lại có được không khí thật sự vui tươi, thân mật & đầm ấm trong một buổi cơm trưa tại trai đường nhằm gây quỹ xây dựng Đại Tông Lâm Phật Giáo.

Tôi đến chùa lúc 11g trưa, cảm nhận đầu tiên trong tôi là "Hình như mùa Xuân, hình như Tết đang tràn ngập cả không gian nơi đây!"

Thật vậy, ngoài thời điểm mùa Xuân thật sự của đất trời đang đến với muôn hoa khoe sắc quanh tượng Bồ Tát Quan Âm, với nắng vàng rực rỡ trên mái chùa và những cơn gió lạnh mùa Đông đang còn luyến tiếc thổi qua...thì bức tranh Tết như được tô đậm nét hơn lên bởi những dãy quầy hàng bên ngoài trai đường tấp nập người ra kẻ vào, bởi tiếng nói cười huyền thuyên cùng những bước chân thoăn thoắt của quý anh chị em thiện nguyện viên đang phục vụ cho hàng trăm đồng hương Phật tử cùng đến dùng cơm.

Bên trong trai đường, trên sân khấu, những hình ảnh về Đại Tông Lâm đang được chiếu lên màn hình lớn cho khách thập phương theo dõi trong lúc dùng cơm; Đại Đức Tri Sự Thích Phước Đạt cũng đã giới thiệu sơ qua về tiến trình xây dựng ĐTL và gửi lời cảm ơn đến tất cả khách thập phương cũng như anh

chị em thiện nguyện viên đã toàn tâm toàn ý đóng góp công sức cho bữa cơm hôm nay.

Với 26 bộ bàn tròn được bày kín trai đường và nhiều bàn phụ ở bên ngoài, hơn 60 thiện nguyện viên đã làm việc không ngừng mới có thể đáp ứng được nhu cầu của thực khách mà hầu như liên tục ra vào từ 11g cho đến 1g30 chiều!

Có người đến cùng bè bạn, có người đến với gia đình, cũng có người đi riêng lẻ...tất cả đều vui vẻ xếp hàng “rồng rắn” để nhận phần thức ăn của mình, đem về bàn, cùng ngồi bên nhau, cùng thưởng thức những món chay rất ngon miệng, trình bày đẹp mắt...trong sự phục vụ niềm nở, chu đáo của tất cả các thiện nguyện viên.

Ngoài món bún bò Huế là cần được dùng nóng tại chỗ, tất cả các món còn lại đã được chuẩn bị chu đáo trong các hộp nhựa đậy ra đó để thực khách có thể nhận được ít nhất là 3 món ăn cho một vé ủng hộ là 10 Úc kim:

Thực khách có thể lựa chọn phần ăn:

- 1) Bún bò Huế, Xôi thập cẩm (kèm hoành thánh chiên hoặc chả giò) & chè các loại.
- 2) Cơm tấm-bì-chả, xôi thập cẩm(kèm hoành thánh chiên hoặc chả giò) & chè các loại.

Ngoài ra, còn có nhiều món ăn thêm, nhiều món bánh hoặc nước giải khát được kèm thêm vào những phần ăn ngoài dự trù! Đây chính là những đóng góp của nhiều cá nhân và gia đình Phật tử trong chùa nhằm làm cho bữa cơm gây quỹ thêm phong phú, sinh động & bắt mắt hơn!

Hàng trăm phần ăn cũng đã được chuẩn bị sẵn trong từng túi xách để tiện cho khách mang về nếu không có thời gian nhâm nhi tại chỗ.

Phía sau các quầy phục vụ là những khuôn mặt rất quen thuộc của chùa Phước Huệ: Các bác cao niên với những mái tóc bạc trắng không hề tỏ ra chậm chạp hay thua sút bên cạnh các con, các cháu cùng nhanh

tay chuyển, gói, đưa các phần ăn cho khách với những lời thăm hỏi, bông đùa vui vẻ...

Trong bếp, thức ăn vẫn tiếp tục được chuẩn bị & ngay cả phía sau bếp, một nhóm thiện nguyện viên khác đang rất bận rộn quanh một chiếc bàn dài để cùng sắp thức ăn vào hộp, tiếp tế cho các quầy bên ngoài luôn kêu thêm bún bò, chả giò, xôi thập cẩm...

Đứng bên cạnh thùng nước súp bún bò Huế to đùng là người “khởi xướng” cho bữa cơm gây quỹ này. Bình thường gặp chị, tôi luôn nhìn thấy nét đăm chiêu, lo lắng trên khuôn mặt - nhất là khoản một, hai tháng trước đây - nhưng hôm nay, cho đến thời điểm 12g trưa, thì khuôn mặt chị đã biểu lộ tất cả sự mãn nguyện, hài lòng; với niềm vui trong nụ cười cố che dấu của một thành công đã nắm trong tay cho bữa cơm gây quỹ hôm nay!

Chị chính là người mà cá nhân tôi & rất nhiều Phật tử trong chùa rất quý mến trong nhiều năm qua: lặng lẽ, âm thầm trong từng tính toán, sắp xếp việc nấu nướng, chợ búa...trong khả năng của chính mình để đóng góp công sức rất lớn cho công cuộc hộ trì Tam Bảo.

Chính chị đã khẳng định khả năng của mình trong việc hỗ trợ quý Thầy tổ chức thành công chuyến tham quan Hồng Kông-Macao-Đài Loan cho Tăng-Ni-Phật tử chùa Phước Huệ trong tháng 3/2010 vừa qua!

Dĩ nhiên một mình chị sẽ không làm nên chuyện nếu không có sự giúp sức của gia đình, bạn bè & đặc biệt là sự đóng góp công sức lớn lao của quý bác, quý anh chị em Phật tử thường xuyên công quả tại chùa. Tôi đã nhìn thấy có những đại gia đình cùng đến giúp sức không chỉ hôm nay mà là nhiều năm qua: Không chỉ một bà mẹ già mà cả con trai, con gái; con dâu, chàng rể & thậm chí cả cháu nội, cháu ngoại nữa! Hoặc có gia đình với tất cả anh chị em, vợ chồng...thậm chí có gia đình còn dắt theo cháu bé khoảng 6,7 tuổi mà mẹ cháu đứng rửa chén & đặt 1 cái ghế bên cạnh cho cháu

đứng trảng lại chén bát ! Cả hai mẹ con cùng làm việc rất vui vẻ, dễ thương!

Qua trò chuyện với quý bác, quý anh chị em thiện nguyện thường công quả tại chùa, lần đầu tiên tôi mới biết trọn vẹn tấm lòng của quý vị (không chỉ trong dịp này mà hầu như thường xuyên trong các dịp tương tự) quý bác, quý anh chị em đã cúng dường tài vật & công sức của chính mình để làm nên bữa cơm gây quỹ hôm nay.

Tôi rời chùa lúc 14g10, thực khách đã thưa dần, bữa cơm gây quỹ xây dựng Đại Tông Lâm xem như thành công ngoài mong đợi của tất cả quý thành viên trong nhóm thiện nguyện và là niềm vui rất lớn cho tất cả quý anh chị em tham gia đóng góp trong ngày hôm ấy tại chùa Phước Huệ.

### **Ban Tin Tức.**

### **LỜI CẢM ƠN**

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Xin thay mặt cho nhóm Thiện nguyện viên Đại Tông Lâm Phật Giáo, chúng tôi xin chân thành tri ân đến tất cả quý đạo hữu, Phật tử, trong suốt thời gian qua đã góp công sức để tạo nên buổi tiệc chay gây quỹ xây dựng Đại Tông Lâm Phật Giáo. Với tinh thần cao quý, vì tiền đồ Phật giáo hôm nay và ngày mai của quý vị, chúng tôi không biết nói gì hơn ngoài sự tri ân sâu sắc này, chúng tôi xin nguyện cầu hồng ân Tam Bảo chứng minh, gia hộ cho quý vị cùng gia đình được thân tâm an lạc, vạn sự kiết tường.

Và đặc biệt, góp phần trong buổi tiệc chay gây quỹ vừa qua, chúng tôi xin chân thành cảm ơn đến bác Thăng, bác Vụ, gia đình chị Ngọc, anh Liêm, Chị Bảy, Tâm Đạt, chị Nga, Ngọc Tính, chị Nguyệt, chị Liễu, anh Quang, chị Chi. Chân thành cảm ơn Cô Tâm An, Cô Tâm Hiệp, Cô Ba cùng những vị đã góp thêm phần thức ăn cho buổi cơm gây quỹ càng thêm phong phú. Và sau cùng chân thành cảm ơn quý bác, cô, chú, anh, chị, em

đã giúp chúng tôi bán từng tấm vé, những người đã chia sẻ, góp công, góp của ủng hộ tinh thần chúng tôi. Xin quý vị ghi nhận nơi đây lòng biết ơn sâu sắc này.

Nam mô A Di Đà Phật.

Nhóm Thiện Nguyện Viên Đại Tông Lâm Phật Giáo.

### **Chuyện Thiền Môn**

#### **Cảnh Mai**

Mấy ngày qua, cảnh chùa như mất đi sự yên tĩnh hơn mọi khi. Trong chùa ai nấy cũng đều bận rộn với những công việc. Thầy Huệ Văn thì lo dọn dẹp chung quanh chùa. Thịnh thoảng người ta thấy có một vài cô cậu nam nữ Phật tử trẻ tuổi tới chùa để phụ giúp làm công quả. Họ cùng nhau phụ lực với thầy Huệ Văn và chú Huệ Minh. Họ chia nhau công việc ra làm. Người thì làm việc ở ngoài vườn, kẻ thì lo trang trí quét dọn ở trong chùa. Họ cật lực chung sức làm việc với nhau để chuẩn bị cho ba ngày Tết sắp đến. Họ vừa làm vừa trò chuyện với nhau rất là thân mật vui vẻ. Đồng thời, cũng có một vài bà Phật tử đến chùa để phụ giúp lo gói bánh tét, bánh chưng cùng với bà bảy. Người thì gói bánh, kẻ thì lo dọn quét lau chùi sạch sẽ ở khu nhà bếp. Người này làm xong thì lại giúp cho người kia. Họ làm trong tinh thần hòa ái yêu thương và tương trợ lẫn nhau.

Trong lúc mọi người làm việc ở ngoài khu vườn, thì thầy trụ trì lại lo o bế chăm sóc lại mấy cây kiểng ở trước sân chùa. Nhờ bàn tay khéo léo thẩm mỹ nghệ thuật của nhà sư, nên người ta thấy cả một khu vườn kiểng rất xinh đẹp. Có những chậu kiểng rất có giá trị. Ai nấy trông thấy cũng đều trầm trồ khen ngợi. Người ta thích nhất là mấy chậu hoa mai vàng. Có những cây ít lá mà bông nhiều. Nhìn thấy hoa mai khoe hương khoe sắc là người ta thấy được cái không khí của những ngày Tết sắp đến.

*Mai xuân hé nụ tươi cười  
Khoe hương sắc thắm giữa trời bao la*

*Xuân về nắng ấm chan hòa  
Suối reo chim hót bóng tà mây nghiêng  
Xuân về vui khắp mọi miền  
Cỏ cây tươi thắm an nhiên cõi trần  
Lắng tai nghe tiếng chuông ngân  
Mai vàng nở rộ mấy lần xuân qua  
Bao xuân ta nhớ quê nhà  
Nhớ nguồn cội gốc ông bà tổ tiên*

Có lần, thầy Huệ Văn cảm hứng sáng tác một bài thơ nói về hoa mai và cái không khí của những ngày đầu xuân. Mục đích thầy làm bài thơ này là để chúc mừng ngày đầu năm mới cho quý Phật tử. Làm xong thầy liền đọc cho vị sư đệ của mình nghe. Thấy hay quá nên chú Huệ Minh liền đem trình với sư phụ. Đồng thời, cũng là để xin phép sư phụ treo nó lên trên cành mai để chúc mừng mọi người có dịp về chùa lễ bái hái lộc đầu năm. Nhà sư xem qua như đắc ý mỉm cười. Tuy rằng ý thơ không có gì sâu sắc lắm, nhưng cũng có chút tâm thành ngộ nghĩnh cầu chúc cho mọi người. Xét thấy cũng phù hợp với đạo lý nên ngài cho phép treo bài thơ này trên cành mai. Thế là chú Huệ Minh nói với sư huynh Huệ Văn nên viết theo kiểu chữ thư pháp để treo lên. Bởi thầy Huệ Văn biết viết thư pháp với nét bút rất đẹp và điêu luyện. Viết xong, thầy đưa cho chú Huệ Minh. Sau khi treo xong, chú Huệ Minh ngắm nghía thấy cũng xinh lịch đẹp mắt. Phật tử đến chùa ai nấy xem qua và rồi cũng trầm trồ khen ngợi hết lời về nét bút thư pháp và ý nghĩa của bài thơ.

*Mai vàng nở rộ khoe màu sắc  
Báo hiệu xuân về khắp Á Đông  
Xuân này cầu chúc quý ông  
Quý bà quý bác vui trong an lành  
Trà "Tứ Bi" ông bà cứ uống  
Bánh "Vị Tha" dùng mãi trọn năm  
Giữ gìn chánh đạo trong tâm  
Đừng cho phai nhạt suốt năm vui hoài.*

Khi đề cập đến các loại hoa mai, thì theo người Trung Hoa, họ thống kê có đến khoảng 250 loại mai khác nhau. Riêng ở Việt Nam ta, thì có 4 loại hoa mai chính: Bạch mai, hoàng mai, mai tứ quý và mai chiêu

thủy. Trong vườn kiếng của chùa, người ta thấy đều có đủ bốn loại hoa mai này. Mỗi loại đều có mỗi vẻ đẹp quý giá đặc biệt khác nhau. Chú Huệ Minh thì hay chăm sóc và thường ngắm nghía cây hoàng mai. Vì hoàng mai là loại hoa mai màu vàng rất đẹp. Ngược lại, thầy Huệ Văn thì lại thích mai tứ quý. Loại mai này bốn mùa đều có trở bông. Nhờ vào sự khéo tay chăm sóc của vị sư trụ trì, nên những cây mai này rất đẹp và rất có giá trị.

Ai cũng biết, mai là loại cây không cứng chắc lắm. Tuy là mềm yếu, nhưng nó cũng có sức chịu đựng bền bỉ dẻo dai. Mùa đông tuy thời tiết lạnh lẽo nhưng đối với nó cũng có đủ sức chịu đựng để vươn lên và vượt qua. Vượt qua để rồi chuẩn bị trong tư thế sẵn sàng để chờ mùa xuân đến thì lại trở hoa khoe hương khoe sắc. Những đóa hoa mai xinh đẹp mỹ miều, duyên dáng, trông giống như những nàng thiếu nữ thùy mỵ đoan trang, với nét đẹp kiều diễm như đang nép mình trong vườn hoa xinh đẹp. Hoa mai có mùi thơm thật êm dịu không ngọt ngào như các loài hoa khác. Tuy vậy, nhưng nó cũng có sức quyến rũ hấp dẫn đối với các loài ong bướm.

Trong lúc nhà sư đang chăm sóc cắt tỉa bớt lá những cây hoa mai, và uốn cành cho đẹp, thì chú Huệ Minh đến gần bên sư phụ như để cần gì sư phụ sai bảo. Nhìn thấy chú, nhà sư tay vừa cắt tỉa miệng vừa nói: Con thấy mấy cành mai này trở bông có đẹp không? Chú Huệ Minh không chút ngần ngại vội đáp:

- Bạch sư phụ bông mai rất xinh xắn tươi đẹp.

Nhà sư hỏi tiếp: con có biết tại sao nó tươi đẹp không?

- Dạ! tại vì nhờ có sư phụ thường xuyên chăm sóc nó.
- Con chỉ trả lời đúng có một phần thôi.

- Sao lại chỉ có một phần vậ hả sư phụ?
- Sư phụ chỉ là cái chánh nhân để làm giúp cho cây mai phát triển tươi tốt đó thôi. Còn lại, phải còn nhờ đến nhiều thứ khác nữa để giúp cho cây mai hình thành tốt đẹp.
- Dạ! bạch sư phụ nhiều thứ khác là những thứ gì vậy sư phụ?
- Đó là phải nhờ có ánh nắng mặt trời, đất, nước, phân, không khí, sương, thời tiết v.v... nói chung là phải nhờ đến những môi trường chung quanh tốt, thì cây mai mới tăng trưởng tốt đẹp được đó con.

Nhà sư ngừng lại vài giây như để cho người đệ tử của mình chú ý thêm. Đồng thời cũng là để hít thở không khí trong lành trong chánh niệm. Qua vài giây yên lặng, nhà sư nói tiếp: cũng vậy đó con, đời sống hay sự tu học của con cũng rất cần đến môi trường tốt. Môi trường đó phải có một đời sống đúng theo chánh pháp. Ngôi chùa, thầy bạn, những thiện hữu tri thức xa gần, những Đàn na thí chủ v.v... tất cả đều có tác động ảnh hưởng sâu đậm đến đời sống tu học của con. Nếu như những điều đó tốt, thì giúp cho con có thêm một đời sống lành mạnh tốt đẹp hơn. Môi trường sinh thái tốt đó là tăng thượng duyên giúp cho đời sống của muôn loài được có thêm nhiều tốt đẹp. Vì vậy, môi trường sống rất là quan trọng mà con cần phải ý thức để bảo vệ. Con thấy không, những cảnh vật chung quanh đây sớ dĩ được tươi tốt như thế này đều do thầy trò mình khéo biết chăm sóc bảo vệ đó. Người ta cứ nghĩ rằng, sự sống như là một sự biệt lập khu biệt của mỗi cá nhân, nhưng họ đâu có biết rằng sự sống được hình thành trong sự tương quan tương duyên với nhau rất là chặt chẽ.

Con có còn nhớ bài thơ “Nguồn Sống” mà hôm trước thầy có đọc cho các con nghe đó không?

- Dạ! bạch sư phụ con còn nhớ.
- Vậy đâu con đọc lại cho thầy nghe thử.

Chú Huệ Minh vâng lời thầy sửa lại cổ áo và lấy giọng đọc bài thơ đó cho sư phụ của mình nghe. Bài thơ này chú đã học thuộc lòng và nhuần nhuyễn như ăn cháo. Cho nên hôm nay nghe sư phụ bảo chú không chút ngần ngại đọc liền:

*Anh bảo vệ rừng cây  
 Em bảo vệ núi sông  
 Anh với em đồng lòng  
 Nguyễn chung sức xây dựng non sông.  
 Này em ơi cuộc sống  
 Sống không phải riêng ta  
 Sống cho tất cả muôn loài  
 Sống như thế mới thật là an vui.  
 Này ai ơi cuộc sống  
 Sống không phải riêng ta  
 Sống trải rộng chan hòa  
 Sống thương khắp mới thật là an vui.  
 Hãy nhìn xem rừng núi  
 Mang sức sống cho ta  
 Ta là rừng núi bao la  
 Rừng núi ấy cũng chính là ta.*

Chú Huệ Minh rất thông minh và có trí nhớ dai không thua vì thầy Huệ Văn. Dù bản chất thông minh, nhưng không vì thế mà chú lại chệnh mặng lười biếng trong việc học hành, mà trái lại chú rất chăm chỉ siêng năng. Vì vậy chú rất được sư phụ mến thương.

Chú Huệ Minh vừa đọc xong, nhà sư nhìn vào đôi mắt sáng hoắc thông minh của chú và rồi nói tiếp: “Con nên biết rằng, trên đời này không có một vật gì độc lập không nhờ những thứ khác mà có thể sinh tồn được. Thầy hỏi con, mọi thứ tiện nghi vật dụng hàng ngày thầy trò mình có được để sinh sống ở đây, có phải là nhờ tất cả hay không? Như cây cuốc, cây dao, cái áo con đang mặc, cơm con ăn, nói chung là mọi

thứ nhu cầu cho sự sống của con, đâu có phải tự con làm ra. Mà tất cả đều do những người khác làm ra cả. Nói cụ thể hơn, là mọi thứ đều do quan hệ trong lý duyên sinh mà hình thành. Cái này có là cái kia có, ngược lại cái này không là cái kia không. Thậm chí như đất, nước, gió, lửa, đều là những thứ trực tiếp giúp cho con và muôn loài được sống còn. Thiếu một trong những điều kiện đó, thì con không thể nào sống được. Như con có ung thiếu không khí được không? Hay không có nước được không?”

- Dạ! bạch sư phụ đời sống của mình làm sao mà có thể thiếu được những thứ đó?
- Đúng rồi. Nếu không có những thứ đó thì mình không thể sống được phải không? Vậy thì con muốn sống còn tất nhiên là con cần phải bảo vệ môi sinh đừng bao giờ có tâm hủy hoại tàn phá chúng nó một cách vô cớ. Dù là một cành cây hay một ngọn cỏ, cũng đều có ảnh hưởng ít nhiều đến sự sống của chúng ta cả. Rộng ra là cả muôn loài vạn vật. Do đó, nên trong kinh Phật nói là mọi vật đều có ân sâu nghĩa nặng với mình, nên mình cần phải biết tôn trọng và tri ân muôn loài. Đó là thầy nói qua một chút về lý nhân duyên sinh thành vạn hữu cho con biết sơ qua. Cho nên trong kinh Hoa Nghiêm Phật nói là trùng trùng duyên khởi đó con. Bây giờ thầy nói đến sự tu hành trong thực tế cho con rõ.

Nói xong, nhà sư đưa cây kéo vào một cánh lá nhỏ và người chậm rãi nói: Con có thấy không, cái lá này nó bị héo úa tàn phai, thì mình phải hái bỏ nó đi. Vì để nó lại chỉ làm xấu đi và ảnh hưởng đến cây mai không tốt đó thôi. Mình hái bỏ nó đi thì nó sẽ ra lá khác tốt đẹp hơn.

Nhà sư nói tiếp, sự tu hành của mình cũng vậy đó con. Những phiền não trong tâm thức của mình cũng giống như là những lá héo úa này vậy. Mình cần phải thanh lọc trừ khử nó để thay vào đó những đức tánh tốt. Vì nếu mình cứ để nuôi dưỡng nó thì thật không có lợi lạc gì cho sự tu hành của con cả. Như con cứ để những lá héo úa này, thì chỉ làm xấu đi cây mai mà thôi. Đồng thời cây mai cũng không phát triển tốt được. Nhà sư vừa nói tới đây, thì thầy Huệ Văn cũng vừa đến đứng bên sư phụ. Thấy thế, nhà sư xoay qua thầy Huệ Văn và hỏi:

- Công việc ngoài vườn tụi con đã làm xong chưa?
- Dạ! bạch sư phụ cũng sắp xong rồi.
- Vậy con mời các em Phật tử vô chùa để chuẩn bị dùng cơm trưa.
- Mô Phật. Nhưng bạch sư Phụ, con có một việc muốn hỏi sư phụ.
- Việc gì thì con cứ hỏi.

Thầy Huệ Văn chưa kịp mở lời để hỏi sư phụ, thì chú Huệ Minh liền nhanh miệng xin phép sư phụ vào trong chùa lo dọn cơm để chuẩn bị cúng dường ngộ trai. Nhà sư bảo, thôi con hãy vô phụ dọn cơm với bà bầy. Chú Huệ Minh chấp tay xá chào sư phụ và sư huynh Huệ Văn rồi vội vã đi thẳng vào trong chùa.

Xong rồi, nhà sư hỏi thầy Huệ Văn, con muốn hỏi sư phụ điều gì thì con cứ hỏi đi.

Thầy Huệ Văn từ tốn chậm rãi thưa:

- Bạch sư phụ, con nhớ hôm qua trong lúc uống trà, sư phụ có nói đến hoa mai. Sư phụ nói hoa mai không những là một loài hoa tinh khiết quý giá trong nhơn gian thôi, mà nó còn được người ta chú ý và đề cao những đức tính cao quý cốt cách thanh nhã đẹp đẽ của nó trong nền văn học dân gian, cũng như biểu trưng cho ý nghĩa siêu thoát trong nền văn học Phật giáo. Vậy cúi xin sư phụ có thể

nói rõ hơn cho con biết là hoa mai đã được ca ngợi biểu trưng trong văn học nhất là qua thi ca như thế nào? Và sự biểu trưng ý nghĩa siêu thoát trong Phật giáo qua một vài thi kệ của các vị Thiên sư ra sao? Kính mong sư phụ từ bi chỉ dạy cho con.

- Con ạ! những vấn đề mà con thắc mắc nêu ra đó, thật không phải là những vấn đề đơn giản đâu. Phải nói đây là một vấn đề rất hệ trọng trong văn học dân gian cũng như trong văn học Phật giáo. Sở dĩ thầy nói hệ trọng, bởi vì đã có nhiều nhà văn, nhà thơ đã nghiên cứu viết về hoa mai, nhất là đối với các thi nhân Trung Hoa, họ cũng đã ca tụng khen ngợi về hoa mai rất nhiều. Trong nền văn học nước ta, cũng có nhiều văn nhân hay thi nhân, rải rác họ cũng đều có đề cập đến hoa mai. Họ cũng ca tụng khen ngợi hết lời. Ở đây, thầy chỉ nói đại khái hay đơn cử tiêu biểu qua một vài bài thơ hay một vài thi kệ mà các thi nhân Trung Hoa và Việt Nam ca ngợi thôi. Còn trong văn học Phật giáo thì thầy chỉ dẫn chứng cho con thấy một bài kệ tiêu biểu, đó là bài kệ nói về cành mai của Thiên sư Mãn Giác đời Lý.

Nhưng trước hết thầy đọc cho con nghe một vài bài thơ mà các thi nhân Trung Hoa đã nói đến hoa mai. Như bài thơ ca ngợi hoa mai tuyệt vời của thi sĩ Vương Duy đời Đường như sau:

*Quân tử cố hương lai  
Ưng tri cố hương sự  
Lai nhật ý song tiền*

*Hàn mai trước hoa vị*

Nghĩa là:

*Anh từ quê cũ đến  
Chắc biết chuyện quê nhà  
Xuân về bên cửa sổ  
Có thấy mai trở hoa.*

Thầy cũng nói rõ thêm cho con biết, là người xưa coi ba loại hoa Mai, Tùng và Trúc như là ba người bạn thân tâm giao mật thiết với nhau vậy. Cho nên mới có câu nói là: “Ngự sử mai, trượng phu tùng, và quân tử trúc”. Ngoài ra, con còn thấy người ta kết hợp bốn loại hoa lại thành ra có tên gọi là tứ quý. Đó là: “Mai, Lan, Cúc, Trúc”. Bốn loại hoa này mỗi loại đều được biểu trưng đặc biệt cho mỗi mùa. Chung lại là bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông. Vì hoa mai có những đức tánh cao quý tinh khiết như thế nên người xưa cho hoa mai có đầy đủ phẩm chất cao quý của người quân tử.

Một nhà thơ nổi tiếng khác là Lý Bạch, ông cũng đã từng ca ngợi hoa mai. Nhân lúc ngồi uống rượu trên lầu Hoàng Hạc, nghe tiếng sáo thổi khúc nhạc “Lạc Mai Hoa” từ xa vọng lại, ông xúc động cảm hứng vì nhớ lại hình bóng cây mai ở Trường An mà sáng tác bài thơ:

*Nhất vi thiên khách khứ Trường sa  
Tây vọng Trường An bất kiến gia  
Hoàng Hạc lâu trung xuy ngọc địch  
Giang thành ngũ nguyệt Lạc Mai Hoa*

Nghĩa là:

*Một mình làm khách chốn Trường Sa*



*Hương vọng Trường An chẳng thấy  
nhà*

*Ngự ở lầu Hoàng nghe sáo thổi  
Giang thành mai rụng tháng năm qua.*  
Đó là hai nhà thơ nổi tiếng ở Trung Hoa đời Đường đã cảm tác những văng thơ khi nghĩ đến hoa mai. Còn và còn rất nhiều nhà thơ khác cũng có sáng tác nhiều bài thơ nói về hoa mai. Nhưng ở đây thầy chỉ nêu ra hai vị tiêu biểu đó thôi.

Các thi nhân ở Việt Nam, cũng có nhiều nhà thơ ca ngợi ái mộ những nét đặc thù của hoa mai. Chẳng hạn như thi sĩ Đông Hồ có bài thơ diễn tả cảnh mai đẹp tỏa hương thơm ông viết như sau:

*Cành mai nghiêng ngả bên đời  
Cành mai ấy của thơ trời điểm trang  
Cành mai trước gió dịu dàng  
Cành mai dưới tuyết đoan trang tinh  
thần  
Vườn trời tỏ mặt Đông quân  
Hương trời thoang thoang non thần  
cung tiên.*

Nhà thơ Kim Tuấn cũng có bài thơ “Anh cho Em Mùa Xuân”, ông mượn hình ảnh của đóa hoa mai để gửi tặng cho người yêu: *Anh cho em mùa xuân*

*Nụ mai vàng mới nở  
Chiều Đông nào nhung nhớ  
Đường lao xao lá đầy  
Chân bước mòn hè phố  
Mắt buồn vin ngọn cây.*

Đại khái, thầy chỉ đơn cử hai nhà thơ tiêu biểu tượng trưng thôi, ngoài ra

còn rất nhiều nhà thơ khác cũng đã diễn tả qua nhiều sắc thái nói về hoa mai. Sau này, con muốn tìm hiểu sâu rộng thêm, thì thầy khuyên con nên tìm những bài văn hoặc những bài thơ nói về hoa mai để mà đọc. Hôm nay, thầy chỉ nêu ra bấy nhiêu đó thôi.

Nhà sư nói đến đây, thì thầy Huệ Văn liền thưa:

- Bạch sư phụ, khi nầy sư phụ có đề cập đến thi kệ của Thiền sư Mãn Giác đời Lý, nói về cành mai, vậy con kính mong sư phụ giảng giải cho con hiểu rõ về ý nghĩa thâm thúy của bài kệ đó.
- Được. Thầy sẽ giảng sơ qua cho con nghe ý nghĩa của bài thi kệ đó. Nhưng hôm nay, mình không có đủ thời giờ để giảng đi sâu vào ý nghĩa thâm trầm của bài kệ đó đâu con, thầy sẽ giảng cho tụi con nghe vào một buổi học giáo lý khác.

Nói đến đây, nhà sư nhìn lên trên nền trời trong xanh không một đám mây gợn, như để hít vào một hơi dài cho khỏe và rồi người nhìn vào cành mai như để thầm nhắc người đệ tử của mình hãy trở về với thực tại. Hãy chú tâm vào cành mai trước mắt để giữ chánh niệm. Không nên để tâm phiêu lưu vào những cảnh giới không đâu hay đang thả dòng tâm thức suy tư vào thế giới hai đầu quá khứ và tương lai, mà quên mất đi hiện tại. Nếu thế, thì những lời giảng giải của nhà sư người đệ tử sẽ không thể nào lãnh hội yếu chỉ được.

Qua vài giây trở về với hơi thở chánh niệm, bấy giờ nhà sư nói tiếp. Trước khi thầy giải thích ý nghĩa của bài kệ đó, thầy muốn con đọc lại nguyên văn chữ Hán của bài kệ cho thầy nghe.

Nghe sư phụ bảo thế, thầy Huệ Văn như không cần suy nghĩ, thầy liền ứng khẩu đọc liền.

*Xuân khứ bách hoa lạc  
Xuân đáo bách hoa khai  
Sự trục nhãn tiền hóa  
Lão từng đầu thượng lai  
Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận  
Đình tiền tạc dạ như chi mai.*

Đọc xong, nhà sư bảo được rồi. Nhưng con có còn nhớ nghĩa của bài kệ đó không?

- Dạ! bạch sư phụ, con còn nhớ nghĩa của bài kệ mà sư phụ đã từng dạy cho tụi con.
- Đầu con đọc lại cho thầy nghe thử.
- Dạ! con xin đọc.

*Xuân đi trăm hoa rụng  
Xuân đến trăm hoa cười  
Việc đời trôi trước mắt  
Trên đầu già đến nơi  
Đừng tưởng xuân tàn hoa rụng hết  
Đêm qua sân trước một cành mai.*

Đọc xong, nhà sư liền nói: Đúng rồi. Con nhớ không sai một chữ. Bây giờ thầy sẽ giảng sơ qua ý nghĩa của bài kệ đó cho con nghe.

- Dạ! con xin hết lòng chăm chú lắng nghe.

Con à, như con biết, nói đến xuân là nói đến sự vận hành luân lưu của thời tiết. Vì thời tiết người ta chia ra làm bốn mùa. Mà mùa xuân là khởi đầu của bốn mùa. Mùa xuân là mùa mang nhiều sắc thái tươi đẹp. Hoa nở hay hoa tàn là theo thời tiết nhân duyên. Sự chuyển biến theo dòng thời gian mà cảnh vật luôn luôn thay đổi. Không có một sự vật nào đứng yên định hình một chỗ. Như con và thầy cũng theo dòng thời gian mà lớn lên rồi sẽ già nua cần cỗi đi. Bây giờ con thấy trên đầu của thầy tóc đã bạc hoa râm đã ngã màu tuyết trắng rồi đó. Ngày xưa, khi thầy còn bằng tuổi của con thì thầy cũng

như con bây giờ. Tóc của thầy cũng vẫn đen huyền và cũng vẫn trẻ đẹp như con. Nhưng ngấm lại, không mấy chốc thì tóc đã bạc màu. Đó con thấy đời người chỉ là một thoáng qua. Khác nào như những hạt sương mai. Mới thấy đó rồi chợt mất. Quả thật, xuân xanh mới đó bạc đầu rồi đây.

Con ơi, sự vật ở đời nó luôn luôn đi qua trước mắt mình không bao giờ dừng, khác nào như một dòng nước chảy trôi. Con thấy, ngày con mới đến đây xin thầy để được thể phát xuất gia, chỉ mới trải qua mấy năm thôi, mà cảnh vật chung quanh ở nơi đây cũng như thầy và các con thầy đều thay đổi hết. Con thấy, ngày xưa vườn kiếng cũng như khu vườn mà các con lao tác trồng trọt, đâu có được như bây giờ. Rồi khu vườn kiếng này và khu vườn kia nó cũng sẽ đổi thay theo dòng thời gian. Nói chung, vật lý, sinh lý, tâm lý đều luôn luôn biến đổi đi qua vùn vụt trước mắt con. Nó biến dịch thay đổi từng sát na, nhưng tại vì con không chú ý nên con không thấy sự thay đổi sinh diệt, diệt sinh của nó đó thôi. Đã biết cảnh vật vô thường sinh diệt như thế, mà người ta vẫn cứ mãi bám chấp vào chẳng khác nào như gồng sức cổ công để nắm bắt một cái bóng trong gương hay một làn sương khói mỏng của buổi chiều tà.

Cho nên Thiền sư Mãn giác mượn đóa hoa để diễn tả sự vô thường. Bởi bản chất của hoa là vô thường là biến đổi sinh diệt sớm nở tối tàn. Mượn hình ảnh của một đóa hoa để nói lên tất cả sự vật ở trên đời này đều biến dịch đổi thay như thế. Biết được lý vô thường sinh diệt như hoa nở hoa tàn và vạn vật đều trôi qua nhanh chóng trước mắt mình, thì thử hỏi con có còn cố bám chấp vào nó để rồi tạo nghiệp thọ khổ nữa hay không? Con phải ý thức đến sự sống của kiếp người chỉ là giả tạm khác nào như quán trọ tạm dừng chân trên bước hành trình đi và đi mãi mà thôi. Từ ngàn xưa đến nay, con thấy có ai và có sự vật nào tồn tại mãi với thời gian không? Hay là tất cả đều bị thời gian bao phủ chôn vùi và hủy diệt hết. Đó là ý

nghĩa của bốn câu trong bài kệ trên mà Thiền sư Mãn Giác nhằm thức nhắc cảnh tỉnh chúng ta phải nhận ra lý vô thường sinh diệt ở nơi ngoại cảnh và chính nơi con người của mình. Từ đó mình định hướng cho mình một hướng đi để tìm lại những giá trị của đời sống tâm linh và nhận diện con người thật của chính mình.

Đến hai câu kết, ngài nêu ra cho chúng ta thấy trong cái vô thường nó ẩn chứa tiềm tàng cái chân thường trong đó. Ngài nói đừng nghĩ rằng, mùa xuân qua đi rồi tất cả đều rơi rụng hết. Nếu chúng ta chỉ nhìn thấy một mặt vô thường không thôi, thì chúng ta chưa nhận chân được cái lý vô thường. Nếu chỉ hiểu thế, thì người ta lại bị quan và chán đời không muốn làm gì hết và thậm chí họ còn lên án cho đạo Phật là ru ngủ con người ta đi vào con đường yếm thế bị quan và làm cản trở bước tiến của xã hội. Đó là người ta đã hiểu lầm về đạo Phật. Nhưng đạo Phật không phải chỉ cho con người ở mặt tiêu cực không thôi, mà đạo Phật còn chỉ bảo và hướng dẫn cho mọi người thấy và nhận ra ở mặt tích cực nữa. Hiểu được lý vô thường là người ta càng lạc quan yêu đời hơn, vì sự vật luôn luôn có sự đổi mới. Mà đổi mới là nguồn sống là niềm hy vọng thăng hoa tiến bộ của con người. Đó là thầy chỉ nói ý nghĩa tích cực trong mặt xây dựng con người và xã hội ở mặt tương đối thôi. Nếu đi sâu hơn thì con thấy câu kết của Thiền sư đã hé mở cánh cửa vô thường cho ta thấy được cái chân thường trong đó. Vì hoa mai tuy có rụng hết thật, nhưng mà cành mai vẫn còn. Cành mai là tượng trưng cho tánh giác của con, của thầy và của tất cả chúng sinh. Như vậy, đứng về mặt hiện tượng giới, thì Thiền sư đã chỉ cho mình thấy được cái lý vô thường của vạn hữu. Còn đứng về mặt bản thể, thì ngài chỉ cho chúng ta thấy được cái bản chất chân thật bất sinh bất diệt hằng hữu trong mỗi con người chúng ta. Nếu như con nhận và sống lại với cái bản tánh sáng suốt thanh tịnh hằng hữu này, thì con mới thấy được **“Cành Mai”** của Thiền sư Mãn Giác chỉ cho chúng ta. Đó là thầy chỉ giảng sơ qua cho con hiểu phần nào về ý nghĩa thâm sâu uyên áo của bài kệ đó thôi.

Nhà sư vừa giảng tới đây, thì chú Huệ Minh ra mời sư phụ và sư huynh của mình vào trong chùa để dùng ngộ trai. Cả ba thầy trò đi từng bước khoan thai chậm rãi từ từ tiến vào bên trong chùa để dùng buổi ngộ trai.

## Tịnh Đức

### Khổ vui

*Cuộc đời khổ khổ vui vui  
Khổ vui, vui khổ, cái “tôi” tạo thành  
Xin đừng đổ trút trời xanh  
Hay cho số phận sẵn dành cho ta  
Khổ vui mình đã tạo ra  
Gây nhân thọ quả ấy là luật công  
Tránh nhân thì quả cũng không  
Đã gây nhân ác đừng hồng trồn đầu  
Dù cho xa chạy cao sâu  
Cũng không thoát khỏi lưới mầu trả vay  
Làm lành lòng dạ thẳng ngay  
Nhân nào quả nấy nên gây nhân lành  
Những lời Phật dạy đành rành  
Gắng công gìn giữ phải răn lấy mình.*

## Thanh Trì

### Danh Sách Cúng Dường Xây Cầu Đại Tòng Lâm Phật Giáo

Trần Thị Trừu pd An Hỷ 100 (Bank); Võ Thị Kim Chi pd Tâm Ngọc 10; Tiền thu hoạch hoa mầu trên ĐTL 3,644.80; Nadia Repin 30; Diệu Hồng 40; Huệ Liên 20; Minh Thành 10; Johnny Nguyễn 10; Thùng cúng dường Vu Lan 104.10; Thầy Phước Lạc 74.85; Tâm Hợp & Tâm Hoa 100; Hồ Kim Hoa (*lon tiền cắc*) 38.10; Sư Cô Phước Bình 700; Phạm Thái Thanh pd Diệu Phát 100; Phan Văn Thế & Bùi Thị Bạch Nhạn 60; Gđ BS Tô Minh Hùng 100; Nguyễn Thị Huỳnh Lan 100; Lư Ngọc Thảo pd Diệu Thuận 100; Diệu Huệ & Minh Đạt (*Nouméa*) USD100; Đỗ Thị Dậu pd Ngọc Pháp 100; Bán vé tiệc chay ngày 5/9/2010: 15,570; Thu tiền bông hồng cài áo Vu Lan 652.50; Nhóm thiện nguyện bán Vu Lan 1,340; SC Phước Hương bán bánh 312; Diệu Hương bán Vu Lan 105; Cô Lãnh bán Vu Lan 110; Sư Cô Phước Bình bán take away 342; Kevin Khiên Huỳnh 100; David Huỳnh 100; Phan Thị Thu

Thủy pd Viên Lộc 300; Hoa Quang (Melbourne) 200; Sư Cô Phước Thông 1,000; Ấn danh 420; Ấn danh ủng hộ vé cơm chay 80; Lê Thị Tinh Tiến pd Chợ Huyền Thành 100; Lê Thị Kim Tiên pd Vạn Hạnh 100; Liên Tài pd Tuệ Đức 10; Nguyễn Tiến Dũng 50; Võ Thị Châu 300; Lâm Minh Nguyệt 80; Huỳnh Bình Hà & Mỹ Phần 50; Gđ Viên Đăng 100; Diệu Huệ (USA) USD200; Thùng cúng đường ĐTL 100; Chùa Thiên Thai Wellington NZD300; Sư Cô Phước Hòa 100; Thầy Phước Quảng 64.30; Sư Cô Phước Hương 154; Thầy Phước Quảng 66.60; Cô Chi 50; Ngô Ái Ngọc pd Tâm Đạo (Melb.) 100; Vũ Thị Lan pd Quang Hương 50; Bán take away ngày tiệc chay 1,224.50; Thùng cúng đường Tết Trung Thu 3.50; Thầy Minh Thông 129; Lê Thị Hằng pd Viên Hảo (Nouméa) 110; Trần Thị Phước pd Chân Phước Tấn 50; Gđ Cô Diệu Ngọc 50; Bùi Thị Ân pd Diệu Thiện 1 300; Thái Mai Cẩm pd Viên Hòa 20; NS Thảo Nguyễn và Kim Nga Nguyễn 200; Thùng phước sượng ĐTL 979.80; Cô Thu cúng đường 2 tượng Phật 6,000; Lâm Mỹ Phần và Huỳnh Bình Hà 100; Thầy Phước Quảng 168.40; Thầy Minh Thông 104.02; Trịnh Thị Lành 20; NS Thảo Nguyễn và Kim Nga Nguyễn 200; Bán hàng take away Trung Thu 876.80; Tử Kim Quang 50; Diệp Phước Chí và Tăng Muội 200; Chánh Giác Nguyễn Minh Hồng 100; Thầy Phước Lạc 30; Minh Anh Nguyễn Đức Hùng 500; Thanh Liên 100; Diệu Thơm 50; Ấn danh 50; Sen Ngọc Trương Thị Thu 30; Mai 20; Phổ Đức Huyền và Mãn Hạnh Toàn 200; Diệu Lê 100; Diệu Thông 20; Đạo tràng chùa Quang Minh 400; NS Thảo Nguyễn và Kim Nga Nguyễn 200; SC Phước Lạc và Sa di ni Phước Tâm 100; Thầy Minh Thông 92; Đông Nga (lon tiền cắc) 61.40; SC Phước Hương bán bánh 30; Trần Thị Đào pd Diệu Khiêm 50; Đông Nga 100; Cô Thu cúng đường tượng Phật lần thứ 2 5,000.

## Lời Cảm Tạ

Chúng tôi chân thành cảm tạ sự đóng góp bài vở, ý kiến của Chư Tôn Đức, Tăng, Ni xa gần. Và đồng cảm tạ, ghi nhận công đức quý vị hảo tâm đóng góp tịnh tài trong việc xây dựng cơ sở Đại Tông Lâm Phật Giáo; quý vị góp sức công quả trên khu đất còn nhiều ngổn ngang rất cần những tấm lòng rộng mở. Quý đồng hương Phật tử muốn đóng góp tịnh tài bằng chi phiếu xin ghi:

### SUKHAVATI BUDDHIST MONASTIC INSTITUTE

hoặc có thể chuyển thẳng vào: Commonwealth Bank tài khoản số:

**2323 1011 0961.**

Sau đó gửi biên lai kèm theo họ tên và địa chỉ về Tổ đình Phước Huệ để chúng tôi tiện cấp biên lai hồi đáp.

Quý vị muốn thăm viếng và công quả trên Đại Tông Lâm cần chùa giúp phương tiện di chuyển xin liên lạc văn phòng Tổ Đình Phước Huệ.

Mọi ý kiến đóng góp xây dựng xin vui lòng gửi theo địa chỉ sau đây:

Phước Huệ Temple  
365 Victoria St. - Wetherill Park NSW 2164  
Điện thoại: (02) 9725 2324  
Fax: (02) 9725 5385  
Email: [phuochue@phuochue.org](mailto:phuochue@phuochue.org)

Một lần nữa xin được bày tỏ lòng tri ân đến tất cả quý vị.

Nam mô Công Đức Lâm Bồ tát ma ha tát.

Trân trọng.

Sydney ngày 21/01/2011

Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo

Ghi nhận  
công đức  
nhà in .

đã giúp  
bảo trợ  
Bản tin  
này

# ALL-VILLA PRINT

Unit 6/46-66 The Horsley Dr.

CARRAMAR NSW 2163

Tel: (02) 9724 7012

Fax: (02) 9724 7133

- Danh thiếp - Thiệp cưới
- Biên lai - Letter head
- Phong bì - Quảng cáo
- Sách - Đặc san
- Đóng sách - Full colour